

Số: 73/TB-MNSD

Sơn Dương, ngày 14 tháng 4 năm 2025

THÔNG BÁO

CÔNG KHAI TÌNH HÌNH THỰC HIỆN DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC ĐẾN HẾT QUÝ I NĂM 2025

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017;

Căn cứ Quyết định số 13802/QĐ-UBND ngày 31/12/2024 của Ủy ban nhân dân thành phố Hạ Long về việc phân bổ dự toán chi sự nghiệp giáo dục năm 2025; Quyết định số 399/QĐ-PGDĐT ngày 31/12/2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về việc phân bổ dự toán chi sự nghiệp giáo dục năm 2025;

Trường Mầm non Sơn Dương thông báo công khai tình hình thực hiện dự toán hết quý I năm 2025 đến toàn thể cá nhân, đơn vị liên quan, cụ thể như sau:

ĐVT: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm 2025	Ước thực hiện quý I	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện đến hết quý I so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí				
I	Số thu phí, lệ phí				
1	Lệ phí				
2	Phí				
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại				
1	Chi sự nghiệp				
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
2	Chi quản lý hành chính				
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				

Số TT	Nội dung	Dự toán năm 2025	Ước thực hiện quý I	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện đến hết quý I so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	8.060	1.648	20,45%	
I	Nguồn ngân sách trong nước	8.060	1.648	20,45%	
1	Chi quản lý hành chính				
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
2	Chi sự nghiệp GDDT và dạy nghề	8.060	1.648	20,45%	
2.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	7.602	1.640	21,58%	
2.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	458	8	1,75%	

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cá nhân, đơn liên quan;
- Cổng thông tin điện tử;
- Lưu: VT, KHTC.

HIỆU TRƯỞNG



Lê Thị Huyền

CÔNG KHAI TÌNH HÌNH THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU- CHI
NGÂN SÁCH ĐẾN HẾT QUÝ I NĂM 2025

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017;

Căn cứ Quyết định số 13802/QĐ-UBND ngày 31/12/2024 của Ủy ban nhân dân thành phố Hạ Long về việc phân bổ dự toán chi sự nghiệp giáo dục năm 2025; Quyết định số 399/QĐ-PGDĐT ngày 31/12/2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về việc phân bổ dự toán chi sự nghiệp giáo dục năm 2025;

Cơ quan Trường Mầm non Sơn Dương công khai tình hình thực hiện dự toán NSNN đến hết quý I năm 2025 như sau:

ĐVT: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm 2025	Ước thực hiện quý I	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện đến hết quý I so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí				
I	Số thu phí, lệ phí				
1	Lệ phí				
2	Phí				
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại				
1	Chi sự nghiệp				
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
2	Chi quản lý hành chính				
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				

Số TT	Nội dung	Dự toán năm 2025	Ước thực hiện quý I	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện đến hết quý I so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
<i>b</i>	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	8.060	1.648	20,45%	
I	Nguồn ngân sách trong nước	8.060	1.648	20,45%	
1	Chi quản lý hành chính				
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
2	Chi sự nghiệp GDĐT và dạy nghề	8.060	1.648	20,45%	
2.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	7.602	1.640	21,58%	
2.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	458	8	1,75%	

Sơn Dương, ngày 14 tháng 04 năm 2025

Thủ trưởng đơn vị



Lê Thị Huyền

